

Số: 2438/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của
Dự án “Nâng cấp, mở rộng cảng Tiên Sa – Đà Nẵng (giai đoạn 2)”**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng cấp, mở rộng cảng Tiên Sa – Đà Nẵng (giai đoạn 2)” họp ngày 04 tháng 6 năm 2015;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng cấp, mở rộng cảng Tiên Sa – Đà Nẵng (giai đoạn 2)” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số 536/TTr-CDN ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng cấp, mở rộng cảng Tiên Sa – Đà Nẵng (giai đoạn 2)” (sau đây gọi là Dự án) của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

1.1. Dự án thuộc cụm cảng Đà Nẵng, nằm về phía Đông-Bắc của thành phố, cách trung tâm thành phố khoảng 10 km. Địa điểm thực hiện Dự án thuộc phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Dự án bao gồm các nội dung chính như sau:





- 01 bến cho tàu container trọng tải đến 50.000 DWT, tàu hàng tổng hợp đến 70.000 DWT và tàu khách đến 100.000 GRT với kích thước bến 310m×33m.

- 01 bến cho tàu hàng tổng hợp 20.000 DWT và tàu container 20.000 DWT với kích thước bến 210m×27m.

- Nạo vét khu nước trước bến với khối lượng nạo vét khoảng 358.000 m³.

1.2. Phạm vi của báo cáo đánh giá tác động môi trường này không bao gồm các nội dung sau:

- Hoạt động khai thác và vận chuyển cát; khai thác và vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ Dự án;

- Hoạt động nạo vét và đổ thải vật liệu nạo vét luồng vào cảng và vùng quay tàu phục vụ Dự án.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật và quản lý tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu ô nhiễm trong quá trình thi công xây dựng và bảo đảm không gây ảnh hưởng đến các đối tượng kinh tế - xã hội xung quanh khu vực Dự án.

2.2. Bảo đảm các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình nạo vét, thu gom, vận chuyển và đổ thải bùn nạo vét; tiến hành nạo vét theo đúng phương án thiết kế kỹ thuật, thi công (về vị trí nạo vét, tiến độ nạo vét, và độ sâu nạo vét) và thực hiện đổ thải bùn nạo vét theo đúng các vị trí đã được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chấp thuận tại Công văn số 6786/UBND-QLĐT ngày 26 tháng 8 năm 2015; trong quá trình đổ thải bùn nạo vét nếu phát hiện thấy những biểu hiện ô nhiễm bất thường thì phải dừng ngay hoạt động đổ thải và báo cáo kịp thời Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng để xem xét, giải quyết.

2.3. Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành các hạng mục công trình của Dự án phải bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về tiếng ồn, độ rung và các loại khí thải và bụi đạt các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

2.4. Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án, thu gom và xử lý toàn bộ nước mưa chảy tràn đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh môi trường trước khi thải ra môi trường; bảo đảm toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh trong các hoạt động của cảng được thu gom và xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt cột B với hệ số K=1,2 trước khi thải ra môi trường.

2.5. Thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải sinh hoạt, nước thải vệ sinh kho bãi, chất thải thông thường và chất thải nguy hại trong quá trình thi công, xây dựng và vận hành Dự án bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh, môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại.

2.6. Thiết kế, thi công, xây lắp và vận hành các hệ thống kho hàng tổng hợp bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn hóa chất, an toàn phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan; lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa và ứng cứu các sự cố do lưu giữ, vận chuyển hàng hóa và chất thải, sự cố cháy, nổ và các rủi ro và sự cố môi trường khác trong toàn bộ các hoạt động của Dự án.

2.7. Thực hiện chương trình quản lý và giám sát môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và cập nhật, lưu giữ số liệu để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra khi cần thiết.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật; đầu tư các phương tiện, trang thiết bị cần thiết và có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ở Trung ương và địa phương, cơ quan chức năng để phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục các sự cố do tai nạn giao thông của tàu thuyền, tràn dầu, cháy, nổ và các rủi ro khác liên quan đến sự cố tràn dầu trong toàn bộ các hoạt động của Dự án.

3.2. Kiểm tra, quản lý chặt chẽ các chất thải từ các tàu, thuyền ra vào cảng; thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn, trật tự, vệ sinh tại cảng biển và phòng, chống cháy, nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải.

3.3. Thực hiện nghiêm các yêu cầu của Ủy ban nhân dân và Ủy ban mặt trận tổ quốc phường Thọ Quang về việc trả lời ý kiến tham vấn, ý kiến của Ban Chỉ huy biên phòng cửa khẩu Cảng Đà Nẵng tại Công văn số 71/BCHC ngày 22 tháng 6 năm 2015, ý kiến của Công ty cổ phần Địa cầu tại Văn bản số 300/2015/CV-QĐTPT/SHD ngày 23 tháng 6 năm 2015, ý kiến của Hạt kiểm lâm liên quận Sơn Trà-Ngũ Hành Sơn tại Công văn số 123/HKL-QLBVR ngày 22 tháng 6 năm 2015. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện Dự án để bảo đảm an ninh trật tự; thực hiện chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với công nhân tham gia thi công xây dựng và vận hành Dự án.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng;
- UBND thành phố Đà Nẵng;
- Sở TN&MT thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT(04).VTH9.



Nguyễn Minh Quang